TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2018/QĐST-HNGĐ	*R, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 224/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Chị Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm:1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

- Anh Trần Thanh T, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Mỹ H và anh Trần Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ T như sau:

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung Trần Huỳnh K, sinh ngày: 12/7/2012 và Trần Huỳnh Minh Q, sinh ngày: 12/01/2015.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Thanh T cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, kể từ tháng 10/2018 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích của con, chị Huỳnh Thị Mỹ H và anh Trần Thanh T có quyền thay đổi việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có

quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ H và anh Trần Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Đối với số nợ 10.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị A không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Đối với số nợ của Ngân hàng C gồm 9.000.000 đồng chương trình vệ sinh nước sạch môi trường và 20.000.000 đồng chương trình hộ cận nghèo, Ngân hàng C không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về án phí:

Chị Huỳnh Thị Mỹ H nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về "Ly hôn và cấp dưỡng nuôi con" nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000011 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R.

3. Quy định: Kể từ ngày chị Huỳnh Thị Mỹ H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Trần Thanh T không thi hành khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công